

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN PHÁT HÀNH VÀ SỬ DỤNG THẺ GHI NỢ CỦA NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN SÀI GÒN CÔNG THƯƠNG**

**1 GIẢI THÍCH TỪ NGỮ:**

Các từ ngữ sử dụng trong văn bản này được hiểu như sau:

- 1.1. “Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Công Thương” (Viết tắt là SAIGONBANK) : là Ngân hàng phát hành thẻ , bao gồm Hội sở, các chi nhánh, phòng giao dịch trực thuộc và Trung tâm kinh doanh thẻ.
- 1.2. Thẻ ghi nợ của SAIGONBANK (gọi tắt là “Thẻ”) Là thẻ do SAIGONBANK phát hành theo đề nghị của khách hàng.
- 1.3. “Chủ thẻ”: Là cá nhân được SAIGONBANK cung cấp thẻ để sử dụng ,bao gồm chủ thẻ chính và chủ thẻ phụ.
- 1.4. “Chủ thẻ chính”: là cá nhân đứng tên ký hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ ghi nợ với SAIGONBANK.
- 1.5. “Chủ thẻ phụ”: là cá nhân được chủ thẻ chính cho phép sử dụng thẻ và chủ thẻ chính cam kết bằng văn bản thực hiện toàn bộ các nghĩa vụ phát sinh liên quan đến việc sử dụng thẻ
- 1.6. Chủ thẻ phụ chỉ được quyền yêu cầu khóa thẻ, đến SAIGONBANK nhận thẻ và chịu trách nhiệm về việc sử dụng thẻ với chủ thẻ chính.
- 1.7. “Đơn vị chấp nhận thẻ” (viết tắt là ĐVCNT): Là tổ chức, cá nhân chấp nhận thanh toán hàng hóa và dịch vụ, cung cấp dịch vụ nạp, rút tiền mặt bằng thẻ.
- 1.8. “Máy giao dịch tự động” (Automated Teller Machine – viết tắt là ATM): Là thiết bị mà chủ thẻ để sử dụng để gửi, nạp, rút tiền mặt, chuyển khoản, tra cứu thông tin giao dịch thẻ hoặc sử dụng các dịch vụ khác.
- 1.9. “Giao dịch thẻ”: Là việc sử dụng thẻ để gửi ,nạp, rút tiền mặt, thanh toán tiền hàng hóa, dịch vụ, sử dụng dịch vụ khác do SAIGONBANK, tổ chức thanh toán thẻ cung ứng.
- 1.10. “Mã số xác định chủ thẻ”: (Personal Identification Number – viết tắt là PIN ): Là mã số mật của cá nhân được SAIGONBANK cung cấp cho chủ thẻ. Mã số này do chủ thẻ chịu trách nhiệm bảo mật. Trong giao dịch điện tử số PIN được coi là chữ ký của chủ thẻ.
- 1.11. “Mật khẩu dùng một lần”: (One time password – viết tắt là OTP) là chuỗi ký tự được SAIGONBANK

cung cấp cho chủ thẻ thông qua các thiết bị xác thực (Điện thoại di động, token ...) để chủ thẻ sử dụng cho việc duyệt thực hiện các lệnh giao dịch qua Internet.

- 1.12. “Tài khoản thẻ”: Là tài khoản do cá nhân mở tại SAIGONBANK cung ứng dịch vụ và thanh toán với mục đích gửi, giữ tiền hoặc thực hiện các giao dịch thanh toán qua tổ chức thanh toán thẻ bằng các phương tiện thanh toán.
- 1.13. “Số thẻ”: Là dãy số bao gồm 16 chữ số được in trên mặt trước của thẻ. Chủ thẻ dùng số thẻ để thực hiện các giao dịch liên quan đến tính năng của thẻ.
- 1.14. “Hóa đơn giao dịch thẻ”: Là chứng từ được phát hành từ ĐVCNT và/hoặc được in ra từ máy ATM để xác định chủ thẻ đã thực hiện giao dịch thẻ tại ĐVCNT và/hoặc máy ATM.
- 1.15. “Lãi suất dư có” Là lãi suất do SAIGONBANK quy định tùy từng thời điểm.
- 1.16. “Số thấu chi”: Là số tiền mà chủ thẻ sử dụng vượt số dư trong tài khoản thẻ.
- 1.17. “Lãi suất thấu chi”: Là lãi suất cho vay do SAIGONBANK ấn định tùy từng thời điểm và áp dụng cho số thấu chi của tài khoản thẻ.
- 1.18. “Thông điệp dữ liệu có giá trị pháp lý”: Là thông tin được tạo ra, được gửi đi, được nhận và được lưu trữ bằng phương tiện điện tử phù hợp với quy định về giá trị pháp lý của thông điệp dữ liệu trong Luật giao dịch điện tử.
- 1.19. “Chữ ký mẫu”: Là chữ ký của chủ thẻ được lưu giữ tại SAIGONBANK và trên dải chữ ký mật sau của thẻ.
- 1.20. “Biểu phí”: Là biểu phí sử dụng thẻ và các dịch vụ liên quan do SAIGONBANK quy định theo từng thời kỳ và được thông báo rộng rãi trên website và mạng lưới chi nhánh của SAIGONBANK.
- 1.21. “Số dư có” trong tài khoản thẻ được hưởng lãi suất dư có.

**2 TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ THẺ:**

- 2.1. Cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin cần thiết theo yêu cầu của SAIGONBANK khi đề nghị cấp thẻ và trong quá trình sử dụng thẻ.
- 2.2. Nhận thẻ trong vòng 90 ngày kể từ ngày phát hành Thẻ. Sau thời hạn này, Thẻ sẽ bị hủy.

- 2.3. Thực hiện ngay việc ký tên vào dải chữ ký ở mặt sau của Thẻ, đổi PIN tại ATM/ĐVCNT của SAIGONBANK khi phát hành thẻ lần đầu hoặc khi được cấp lại thẻ.
- 2.4. Chịu trách nhiệm bảo quản thẻ cẩn thận, không được đưa thẻ cho người khác sử dụng, giữ bí mật PIN. Số PIN này được coi như chữ ký điện tử để nhận dạng khi chủ thẻ thực hiện giao dịch bằng thẻ. Khi bị lộ hay nghi ngờ bị lộ số PIN, chủ thẻ ngay lập tức tiến hành đổi số PIN mới trên hệ thống ATM/ĐVCNT của SAIGONBANK hoặc thông báo cho SAIGONBANK để được hướng dẫn.
- 2.5. Trường hợp thẻ đã thông báo bị thất lạc/dánh cắp nhưng tìm lại được, chủ thẻ phải liên hệ SAIGONBANK để được hướng dẫn.
- 2.6. Đồng ý cho SAIGONBANK trích tài khoản chủ thẻ để thanh toán giá trị các giao dịch, thanh toán các loại phí liên quan đến giao dịch thẻ theo biểu phí được SAIGONBANK quy định tùy theo thời kỳ. Trong trường hợp tài khoản không đủ số dư để thanh toán các giao dịch phát sinh liên quan thì chủ thẻ phải có trách nhiệm thanh toán cho SAIGONBANK.
- 2.7. Phải trả phí cho việc sử dụng dịch vụ thẻ. Mức phí và lãi suất cụ thể của từng loại giao dịch thẻ do SAIGONBANK ban hành trong từng thời kỳ, được công bố công khai trên website của SAIGONBANK. Chủ thẻ có trách nhiệm thường xuyên cập nhật các thông tin liên quan đến sản phẩm trên các kênh công bố thông tin của SAIGONBANK. Việc chủ thẻ tiếp tục sử dụng thẻ hoặc không sử dụng nhưng không liên hệ với SAIGONBANK để chấm dứt sử dụng thẻ là bằng chứng chủ thẻ chấp thuận việc thay đổi thông tin của SAIGONBANK.
- 2.8. Thông báo cho SAIGONBANK bằng văn bản những thay đổi về địa chỉ thường trú, địa chỉ liên lạc, hoặc các thông tin liên quan đến chủ thẻ.
- 2.9. Trường hợp chủ thẻ yêu cầu gửi thẻ và PIN mới qua đường bưu điện hoặc bên thứ ba, chủ thẻ sẽ tự chịu trách nhiệm nếu có thất lạc trong quá trình gửi.

- 2.10. Chủ thẻ cam kết không thực hiện giao dịch trái với pháp luật Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.
- 2.11. Công nhận và chịu trách nhiệm đối với các giao dịch được thực hiện bởi cả thẻ chính lẫn thẻ phụ trên cơ sở các chứng từ hoặc thông điệp dữ liệu có giá trị pháp lý liên quan do SAIGONBANK cung cấp.

### 3 QUYỀN HẠN CỦA CHỦ THẺ:

- 3.1. Được dùng thẻ để thanh toán tiền hàng hóa, dịch vụ hoặc rút tiền mặt, thực hiện các giao dịch khác tại ATM/ĐVCNT.
- 3.2. Được sử dụng thẻ thực hiện các giao dịch thanh toán hàng hóa, dịch vụ trên các website chấp nhận thẻ khi chủ thẻ chính đăng ký dịch vụ thanh toán trực tuyến cho thẻ chính và thẻ phụ (nếu có) theo mẫu quy định của SAIGONBANK.
- 3.3. Chỉ chủ thẻ chính được quyền yêu cầu tại SAIGONBANK cấp lại thẻ khi thẻ bị hết hạn, thất lạc, mất cắp, hư hỏng, gian lận giả mạo hoặc yêu cầu cấp lại PIN... (bao gồm thẻ chính và thẻ phụ).
- 3.4. Chủ thẻ chính được quyền đơn phương chấm dứt việc sử dụng tài khoản thẻ/Thẻ sau khi đã hoàn tất mọi nghĩa vụ đối với SAIGONBANK. Nếu chủ thẻ chính chấm dứt sử dụng tài khoản thẻ thì mặc nhiên chủ thẻ phụ phải chấm dứt sử dụng thẻ.
- 3.5. Có quyền khiếu nại, tra soát về những sai sót (nếu có) trong quá trình sử dụng dịch vụ liên quan đến tài khoản thẻ trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày phát sinh giao dịch.
- 3.6. Chủ thẻ chính chỉ được phát hành 01 thẻ chính tương ứng 01 tài khoản tiền gửi thanh toán mở tại SAIGONBANK. Và chủ thẻ chính có quyền yêu cầu SAIGONBANK phát hành tối đa 3 thẻ phụ hoặc chấm dứt việc sử dụng thẻ phụ của chủ thẻ phụ.
- 3.7. Chỉ chủ thẻ chính mới được quyền yêu cầu mở khóa thẻ phụ tại SAIGONBANK.
- 3.8. Chủ thẻ chính được quyền yêu cầu cung cấp dịch vụ thấu chi qua thẻ theo quy định của SAIGONBANK.
- 3.9. Chủ thẻ chính có các quyền khác theo quy định pháp luật và của SAIGONBANK.

### 4 TRÁCH NHIỆM CỦA SAIGONBANK:

- 4.1. Tuân thủ các quy định về phát hành và thanh toán thẻ theo quy định của pháp luật.
- 4.2. Bảo mật các thông tin liên quan đến chủ thẻ và tài khoản theo quy định của pháp luật.
- 4.3. Khóa thẻ trong thời gian nhanh nhất kể từ khi nhận được thông báo từ chủ thẻ về việc bị lộ số PIN, hoặc thất lạc, đánh cắp.
- 4.4. Giải quyết khiếu nại, yêu cầu tra soát hoặc các đề nghị khác của chủ thẻ liên quan đến việc sử dụng thẻ phụ phù hợp với quy định của pháp luật và của SAIGONBANK.

### 5 QUYỀN HẠN CỦA SAIGONBANK:

- 5.1 SAIGONBANK và các ngân hàng/ĐVCNT có quyền kiểm tra chữ ký và giấy tờ tùy thân của chủ thẻ khi chủ thẻ thực hiện các giao dịch trên hệ thống của SAIGONBANK và các ngân hàng/ĐVCNT.
- 5.2 Không chịu trách nhiệm về việc giao hàng, chất lượng hàng hóa, dịch vụ được thanh toán bằng thẻ SAIGONBANK.
- 5.3 Được miễn trách nhiệm trong trường hợp hệ thống xử lý, hệ thống truyền tin... bị trục trặc, hoặc bất kỳ lý do gì ngoài khả năng kiểm soát của SAIGONBANK.
- 5.4 Được quyền ghi nợ hoặc điều chỉnh hợp lệ tài khoản thẻ giá trị cho: (i) tất cả các giao dịch thẻ; (ii) các khoản phí liên quan đến các giao dịch thẻ theo biểu phí được SAIGONBANK quy định theo từng thời kỳ; (iii) Các nghĩa vụ thanh toán theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền buộc chủ tài khoản phải thanh toán; (iv) Các khoản giao dịch rút thừa tiền, rút quá số dư, các khoản tiền ghi có nhầm, thừa vào tài khoản thẻ; (v) Các trường hợp khác theo thỏa thuận giữa SAIGONBANK và chủ thẻ hoặc theo quy định của pháp luật.
- 5.5 Được sử dụng các biện pháp đảm bảo an toàn trong thanh toán tùy theo yêu cầu và đặc thù hoạt động của SAIGONBANK mà không cần thông báo trước cho chủ thẻ (bao gồm việc ngăn chặn giao dịch thẻ, tạm ngưng việc sử dụng thẻ và/hoặc thu hồi thẻ) khi xảy ra một trong các trường hợp: (i) Phát hiện có giao dịch không do chủ thẻ thực hiện; (ii) Phát hiện thẻ giả; (iii) Chủ thẻ không tuân thủ các quy định của SAIGONBANK về việc sử dụng thẻ; (iv) Số tiền trong tài

khoản thẻ đang bị tranh chấp có căn cứ; (v) Phát sinh giao dịch có dấu hiệu đáng ngờ theo quy định của pháp luật về phòng, chống rửa tiền/Tài trợ khủng bố.

- 5.6 Được quyền phong tỏa một phần hoặc toàn bộ tài khoản thẻ vi phạm các điều khoản sử dụng thẻ của SAIGONBANK cũng như các giao dịch phát sinh có thể gây thiệt hại cho SAIGONBANK mà không cần báo trước.
- 5.7 Được quyền thu phí quản lý tài khoản thẻ theo biểu phí SAIGONBANK quy định theo từng thời kỳ trong trường hợp chủ thẻ chấm dứt sử dụng thẻ trong 06 tháng mà không thực hiện tất toán tài khoản thẻ.
- 5.8 Được quyền đóng tài khoản thẻ nếu tài khoản thẻ không có số dư và không hoạt động liên tục trong thời gian 06 tháng.
- 5.9 Cung cấp các thông tin liên quan đến chủ thẻ, tài khoản và các giao dịch cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền, tổ chức và cá nhân theo đúng quy định của pháp luật.

### 6 CÁC QUY ĐỊNH KHÁC:

- 6.1. SAIGONBANK được quyền thay đổi các chi tiết trong biểu phí, các điều khoản sử dụng thẻ vào bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và được thông báo rộng rãi trên website và mạng lưới chi nhánh của SAIGONBANK. Những thay đổi sẽ có hiệu lực vào ngày được ghi rõ trong thông báo.
- 6.2. Các điều khoản sử dụng thẻ SAIGONBANK này có hiệu lực kể từ ngày chủ thẻ chính ký cho đến khi việc chấm dứt sử dụng thẻ và chủ thẻ hoàn tất việc thanh toán toàn bộ số nợ, lãi và phí phát sinh (nếu có) cho SAIGONBANK.
- 6.3. Trong trường hợp có tranh chấp giữa chủ thẻ và SAIGONBANK mà không giải quyết bằng thương lượng, tranh chấp sẽ được đưa ra cơ quan nhà nước có thẩm quyền để giải quyết theo pháp luật Việt Nam.
- 6.4. Trong trường hợp một hay một số điều khoản trong “Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ ghi nợ của SAIGONBANK” bị vô hiệu thì không đương nhiên làm vô hiệu các điều khoản khác của hợp đồng này.
- 6.5. Chủ thẻ xác nhận đã đọc, hiểu rõ, đồng ý và cam kết thực hiện các điều khoản SAIGONBANK trong hợp đồng này và các biểu phí của SAIGONBANK liên quan.

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**Chủ thẻ chính**  
(ký và ghi rõ họ tên)